

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức chi kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1362/TTr-STC ngày 06 tháng 6 năm 2018 và Báo cáo thẩm định số 729/BC-STP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường do ngân sách nhà nước đảm bảo áp dụng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.

Điều 2. Mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Khung, mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
1	Lập nhiệm vụ, dự án:			
1.1	Lập nhiệm vụ	Nhiệm vụ	700 - 1.200	
1.2	Lập dự án	Dự án	2.000 - 3.000	
1.3	Lập dự án có tính chất như dự án đầu tư		Áp dụng theo quy định tại Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ	

			Xây dựng Công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng	
2	Họp hội đồng xét duyệt dự án, nhiệm vụ (nếu có)	Buổi họp		Không tính chi họp hội đồng đối với nhiệm vụ được giao thường xuyên hàng năm
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	300	
	Thành viên, thư ký	Người/buổi	200	
	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	300	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng	Bài viết	200	
3	Lấy ý kiến thẩm định dự án bằng văn bản của chuyên gia và nhà quản lý (tối đa không quá 5 bài viết)	Bài viết	300	Trường hợp không thành lập Hội đồng
4	Điều tra, khảo sát			
4.1	Lập mẫu phiếu điều tra	Phiếu mẫu được duyệt	300	
4.2	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin			
	- Cá nhân			
	+ Từ 30 chỉ tiêu trở xuống	Phiếu	30	
	+ Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu	Phiếu	40	
	+ Trên 40 chỉ tiêu	Phiếu	50	
	- Tổ chức			
	+ Từ 30 chỉ tiêu trở xuống	Phiếu	60	
	+ Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu	Phiếu	80	
	+ Trên 40 chỉ tiêu	Phiếu	100	
4.3	Chi cho điều tra viên; công quan trắc, khảo sát, lấy mẫu (trường hợp thuê ngoài)	Người/ngày công	Mức tiền công 1 người/ngày không quá 200% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm thuê ngoài (22 ngày)	
4.4	Chi cho người dẫn đường	Người/ngày	80	Chỉ áp dụng cho điều tra thuộc vùng núi cao, vùng sâu cần có người địa
4.5	Chi cho người phiên dịch tiếng dân tộc	Người/ngày	140	

				phương dẫn đường và người phiên dịch cho điều tra viên
5	Báo cáo tổng kết dự án, nhiệm vụ:	Báo cáo		Tùy theo tính chất, quy mô của dự án, nhiệm vụ
	Nhiệm vụ		3.000	
	Dự án		7.000 - 10.000	
6	Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, Hội đồng thẩm định quy hoạch bảo vệ môi trường, Hội đồng thẩm định khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, theo quyết định của cấp có thẩm quyền (nếu có)			
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	500	
	Phó Chủ tịch Hội đồng (nếu có)	Người/buổi	400	
	Ủy viên, thư ký hội đồng	Người/buổi	200	
	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	
	Bài nhận xét của ủy viên phản biện	Bài viết	400	
	Bài nhận xét của ủy viên hội đồng (nếu có)	Bài viết	250	
Ý kiến nhận xét, đánh giá của chuyên gia, nhà quản lý đối với các báo cáo đã được chủ đầu tư hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng (số lượng nhận xét do cơ quan thẩm định quyết định nhưng không quá 03)	Bài viết	400		
7	Hội thảo khoa học (nếu có)	người/buổi hội thảo		
	Người chủ trì		350	
	Thư ký hội thảo		200	
	Đại biểu được mời tham dự		150	
	Báo cáo tham luận	Bài viết	350	
8	Hội đồng nghiệm thu dự án, nhiệm vụ			
8.1	Nghiệm thu nhiệm vụ:			
	Chủ tịch hội đồng	người/buổi	300	
	Thành viên, thư ký		150	
8.2	Nghiệm thu dự án:			
	Chủ tịch Hội đồng		500	
	Thành viên, thư ký hội đồng	người/buổi	350	

	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	bài viết	500	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng (nếu có)	bài viết	350	
	Đại biểu được mời tham dự		150	
9	Chi hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường cấp huyện, cấp xã			
9.1	Hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường cấp huyện	Người/tháng	Mức chi hợp đồng lao động bằng 1 lần hệ số lương bậc 1 công chức loại A1 theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ nhân với mức lương cơ sở do Nhà nước quy định	
9.2	Hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường cấp xã	Người/tháng	Mức chi hợp đồng lao động bằng 1,2 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.	
10	Chi giải thưởng môi trường			
	- Tổ chức		6.000	
	- Cá nhân		4.000	

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18. tháng 6... năm 2018.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ
- Vụ Pháp chế-Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- VPUB: LĐ, các Phòng Khôi NCTH;
- Lưu: VT. VAL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam